

Bản án số: 194/2021/HS-ST
Ngày: 19/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lai Ngọc Trí

Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Trần Thị Dung
2. Bà Đỗ Thị Lệ Hằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thùy Mỹ – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Tô Văn Tông - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 205/2021/HSST ngày 01 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 740/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Bùi Tuấn S, sinh năm 1966 tại Cần Thơ. Nơi cư trú: số ... T, phường H, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ; Nghề nghiệp: thợ điện; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Bùi Văn A., sinh năm 1926 (đã chết) và bà Phạm Thị Th., sinh năm 1937 (sống); Vợ: Bùi Thị Bích H., sinh năm 1981; Có 03 người con (lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 2016); Tiền sự: 01 lần. Ngày 03/6/2019, bị cáo đã bị Công an quận Ninh Kiều ra Quyết định xử phạt vi phạm chính về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác. Đã nộp phạt vào ngày 20/6/2019; Tiền án: chưa. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 09/11/2021, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo - Luật sư **Lê Thị Ngọc D** - Công ty TNHH MTV Dina, đoàn Luật sư thành phố Cần Thơ

Địa chỉ: Số ..., N, phường A, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

* Bị hại: Ông **Nguyễn Trung Ng**, sinh năm 1988 (có mặt)

Địa chỉ: Số ..., đường T, phường N, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại - Luật sư **Phạm Thị L** - Công ty luật TNHH Phạm Nguyễn.

Địa chỉ: Số ..., T, phường X, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. *(có mặt)*

** Người làm chứng:*

1. Ông **Phạm Hoàng Ph**, sinh năm 1985*(có mặt)*

Địa chỉ: Số ..., đường T, khu vực 4, phường H, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

2. Bà **Bùi Thị Bích H**, sinh năm 1981*(có mặt)*

Địa chỉ: Số ..., đường T, khu vực 4, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

3. Bà **Bùi Thị Xuân Đ**, sinh năm 1961 *(có yêu cầu giải quyết vắng mặt)*

Địa chỉ: Số ..., đường T, khu vực 4, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

4. Bà **Huỳnh Uyển V**, sinh năm 1984 *(có yêu cầu giải quyết vắng mặt)*

Địa chỉ: Số ..., đường T, khu vực 4, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bà Bùi Thị Xuân Đ và Bùi Tuấn S là chị, em ruột, ngụ cạnh nhà nhau trên cùng thửa đất tại số ... T, phường H, quận Ninh Kiều, nhưng giữa bà Đ và S thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, do tranh chấp về việc phân chia di sản thừa kế.

Vào khoảng 16 giờ ngày 24/5/2020, Bùi Tuấn S giắt con dao (loại dao mác) ở phía sau lưng rồi đi ra sau vườn để chặt, sửa các cây dừa thì thấy phía nhà bà Đ đang đốt rác gây ô nhiễm môi trường nên bị cáo dùng điện thoại di động ghi hình lại để báo địa phương xử lý; lúc này, bà Đ đang đứng nói chuyện với anh Phạm Hoàng Ph (cùng là cháu ruột của bà Đ và bị cáo) tại trước nhà của bà Đ (số ...T, phường H, quận Ninh Kiều) nhìn thấy bị cáo ghi hình nên gọi anh Nguyễn Trung Ng (con ruột bà Đ) đang ở trong nhà ra xem có việc gì. Anh Ng đi ra thấy bị cáo đang đứng sát bên hông nhà mình nên đã đi đến đứng đối diện với bị cáo để nói chuyện, lúc này bị cáo đưa điện thoại di động của mình đến sát mặt anh Ng để ghi hình thì bị anh Ng dùng tay gạt văng điện thoại xuống đất, bị cáo đẩy anh Ng về phía sau, do vấp khúc gỗ nên anh Ng ngã ngửa trên mặt đất, liền lúc này, bị cáo rút con dao đang giắt phía sau lưng ra chém anh Ng nhiều nhát, anh Ng đưa tay lên đỡ nhưng những nhát chém của bị cáo vẫn trúng vào vùng mặt, vùng ngực của anh Ng. Nhìn thấy anh Ng bị chém, anh Ph đã chạy đến can ngăn, và cùng anh Ng khống chế, quật đê bị cáo ngã,

nằm úp mặt xuống đất, đồng thời truy hô; chị Huỳnh Uyển V (vợ anh Ng) nghe tiếng tri hô nên chạy đến cùng anh Ng và Ph tước cây dao trong tay bị cáo, chị V lấy sợi dây xích (dùng khóa xe) để anh Ng và Ph trói bị cáo lại. Bà Đ (mẹ anh Ng) và bà Bùi Thị Bích H (vợ bị cáo S) đã gọi điện cho Cảnh sát 113 và Công an phường Hưng Lợi. Khi lực lượng Công an có mặt thì anh Ng được người thân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Hoàn Mỹ Cửu Long, bị cáo S cũng được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa thành phố Cần Thơ. Bị hại Nguyễn Trung Ng và bị cáo Bùi Tuấn S đều có yêu cầu khởi tố hình sự. Anh Phạm Hoàng Ph trong lúc ngăn cản và khống chế bị cáo cũng bị 01 vết chém ở phần mềm tay phải nhưng anh không yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo (bút lục: 153 - 156; 157 - 160; 162 - 165; 169 - 177).

Vật chứng, đồ vật, tài liệu tạm giữ:

- 01 con dao dài khoảng 40 cm, cán bằng gỗ, có lưỡi bằng kim loại màu đen, mũi nhọn, có một bề lưỡi sắc bén, là hung khí được sử dụng để gây thương tích cho anh Nguyễn Trung Ng (do bà Bùi Thị Xuân Đ giao nộp);

- 08 tấm ảnh chụp vị trí vết thương trên cơ thể của anh Nguyễn Trung Ng, ngay sau khi bị chém gây thương tích và quá trình điều trị thương tích (do anh Nguyễn Trung Ng giao nộp);

- 01 đĩa DVD lưu trữ nội dung sự việc Bùi Tuấn S bị khống chế sau khi gây thương tích cho anh Nguyễn Trung Ng (do bà Bùi Thị Bích H (vợ bị cáo S) ghi lại bằng điện thoại di động). Bút lục: 121 - 123.

Về thương tích, anh Nguyễn Trung Ng bị vết thương phần mềm vùng gò má phải; vết thương phần mềm vùng ngực phải xuống hố chậu trái; vết thương phần mềm trước ngoài 1/3 dưới cánh tay trái và vết thương mặt mu ngón I bàn tay phải.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 105/TgT ngày 23/6/2020 của Trung tâm Pháp y thành phố Cần Thơ, kết luận đối với thương tích của Nguyễn Trung Ng:

- Dấu hiệu chính qua giám định: đa vết thương phần mềm vùng mặt, ngực; cánh tay trái đã được điều trị cắt lọc khâu vết thương. Các vết thương đã lành, sẹo phẳng, không ảnh hưởng chức năng; Vết thương vạt da ngón I bàn tay phải gây gãy hở đốt gần ngón I đã được tái tạo ghép vạt da tại chỗ. Hiện vết thương đã lành, vận động ngón I tay phải hạn chế nhẹ.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho anh Nguyễn Trung Ng, hiện tại là 15%. Các vết thương trên cơ thể của anh Nguyễn Trung Ng phù hợp với cơ chế vật sắc bén gây ra (bút lục: 46, 47).

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 113/TgT ngày 30/6/2020 của Trung tâm Pháp y thành phố Cần Thơ, kết luận đối với thương tích của Bùi Tuấn S:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Chấn thương phần mềm vùng thái dương đỉnh trái, vùng má trái và vùng cổ đã được điều trị nội khoa. Hiện tại vùng thái dương đỉnh trái, vùng má trái và vùng cổ hết sưng nề, không còn vết tích trên da, không ảnh hưởng chức năng, còn di chứng đau đầu sau chấn thương;

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 02%. Thương tích của Bùi Tuấn S do vật tày gây nên (bút lục: 48, 49).

Quá trình điều tra, bị cáo Bùi Tuấn S thừa nhận những vết thương trên cơ thể anh Ng là do bị cáo gây ra nhưng bị cáo cho rằng không cố ý dùng dao chém gây thương tích cho anh Ng mà chỉ do bị cáo phòng vệ quá giới hạn khi bị anh Ng đuổi đánh (bút lục: 179 - 199).

Đối với thương tích của bị cáo Bùi Tuấn S với tỷ lệ tổn thương là 02%, được xác định do lúc bị cáo bị khống chế, đè trên mặt đất để bị cáo không thể tiếp tục dùng dao chém người khác đã gây ra những thương tích trên. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý với những người đã tham gia khống chế đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: anh Nguyễn Trung Ng yêu cầu bồi thường chi phí điều trị thương tích tại bệnh viện, chi phí thẩm mỹ đối với vết sẹo trên mặt, tiền tổn thất tinh thần, tiền mất thu nhập của bản thân và của người thân khi nuôi bệnh, với tổng số tiền là 62.760.000 đồng. Hiện bị cáo chưa bồi thường theo yêu cầu của bị hại.

Tại bản cáo trạng số: 132/CT-VKSNK ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ đã truy tố bị cáo Bùi Tuấn S về tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- * Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo Bùi Tuấn S về tội “ Cố ý gây thương tích”. Mặc dù trong quá trình điều tra tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo không thừa nhận hành vi của bị cáo là cố ý gây thương tích, tuy nhiên qua các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo là phạm tội cố ý gây thương tích vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết giảm nhẹ người phạm tội thành khẩn khai báo hoặc ăn năn hối cải đối với bị cáo. Ngày 05/7/2021 bị cáo đã tạm nộp 20.000.000 đồng để bồi thường thiệt hại cho bị hại đề nghị hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 cho bị cáo. Đối

với việc bị cáo có thành tích xuất sắc trong quá trình công tác, từ giai đoạn khởi tố đến kết thúc hồ sơ chuyển đến Tòa án bị cáo không cung cấp các hồ sơ nêu trên, do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết, trường hợp bị cáo có cung cấp các tài liệu chứng minh thì áp dụng cho bị cáo. Từ những nhận định trên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38, điểm b khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Bùi Tuấn S từ 02 (hai) năm 06 tháng tù đến 03 (ba) năm tù.

- **Về xử lý vật chứng:** áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 con dao dài khoảng 40 cm, cán bằng gỗ, có lưỡi bằng kim loại màu đen, mũi nhọn, có một bề lưỡi sắc bén, là hung khí được sử dụng để gây thương tích cho bị hại.

Tịch thu lưu hồ sơ:

+ 08 tấm ảnh chụp vị trí vết thương trên cơ thể của bị hại Nguyễn Trung Ng, ngay sau khi bị chém gây thương tích và quá trình điều trị thương tích (do bị hại giao nộp);

+ 01 đĩa DVD lưu trữ nội dung sự việc Bùi Tuấn S bị khống chế sau khi gây thương tích cho bị hại (do bà Bùi Thị Bích H (vợ bị cáo) ghi lại bằng điện thoại di động).

- **Về trách nhiệm dân sự:** Căn cứ khoản 2 điều 590 Bộ luật Dân sự và Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08 tháng 7 năm 2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu bồi thường thiệt hại của bị hại đối với bị cáo gồm các khoản: Chi phí điều trị thương tích 7.400.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần là 25.000.000 đồng; tiền thay băng vết thương 2.000.000 đồng; tiền mua thuốc bôi sọ 960.000 đồng; tiền thu nhập bị mất của bị hại trong 21 ngày là 6.300.000 đồng, tiền mất thu nhập của vợ bị hại chăm sóc bị hại trong 10 ngày là 2.500.000 đồng.

Chấp nhận yêu cầu của bị hại: Tách yêu cầu bồi thường chi phí thẩm mỹ đối với vết thương trên mặt bị hại thành vụ kiện dân sự khi có yêu cầu.

* Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm: Thống nhất về tội danh Kiểm sát viên truy tố, tuy nhiên hành vi của bị cáo chỉ là hành vi tự vệ, mục đích bị cáo cầm dao ban đầu là để đi làm vườn không phải để gây thương tích cho bị hại.

Bị cáo đã tạm nộp 20.000.000 đồng để bồi thường thiệt hại cho bị hại. Bị cáo là con gia đình có công với cách mạng; Bị cáo có thành tích xuất sắc trong quá trình công tác đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, v, x khoản 1

Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo chấp nhận mức bồi thường theo quyết định của Tòa án.

* Bị cáo thống nhất với lời bào chữa của luật sư, không có bổ sung gì thêm.

* Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại thống nhất với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên về hành vi phạm tội của bị cáo nhưng không thống nhất về khung hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo bởi vì hành vi của bị cáo là nguy hiểm và có tính chất côn đồ. Do đó, đề nghị hội đồng xét xử tuyên hình phạt đối với bị cáo là trên 03 năm tù giam.

Yêu cầu bị cáo bồi thường cho bị hại các khoản sau: Chi phí điều trị thương tích 9.000.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần là 25.000.000 đồng; tiền thay băng vết thương 2.000.000 đồng; tiền mua thuốc bôi sẹo 960.000 đồng; tiền thu nhập bị mất của bị hại trong 21 ngày là 6.300.000 đồng, tiền mất thu nhập của vợ bị hại chăm sóc bị hại trong 10 ngày là 2.500.000 đồng.

Do không thỏa thuận được nên đề nghị Hội đồng xét xử tách yêu cầu đối với phần chi phí thẩm mỹ vết thương trên mặt bị hại thành vụ kiện dân sự.

* Bị hại thống nhất với lời bào chữa của luật sư, không có bổ sung gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về trách nhiệm hình sự:* Hội đồng xét xử nhận thấy qua kết quả xét hỏi công khai và tranh luận tại phiên tòa, đối chiếu với các tài liệu chứng cứ khác đủ cơ sở kết luận hành vi phạm tội của bị cáo như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 24/5/2020 bị cáo Bùi Tuấn S giắt con dao (loại dao mác) ở phía sau lưng rồi đi ra sau vườn để chặt, sửa các cây dừa thì thấy phía nhà bà Đ đang đốt rác nên bị cáo dùng điện thoại di động ghi hình lại để báo địa phương xử

lý, nhìn thấy bị cáo ghi hình nên bà Đ gọi con trai là Nguyễn Trung Ng đang ở trong nhà ra xem. Trong quá trình nói chuyện, lúc này bị cáo đưa điện thoại di động của mình đến sát mặt anh Ng để ghi hình thì anh Ng dùng tay gạt văng điện thoại xuống đất, sau đó hai bên xảy ra xô xát, bị cáo rút con dao đang giấu phía sau lưng ra chém anh Ng nhiều nhát, anh Ng đưa tay lên đỡ nhưng những nhát chém của bị cáo vẫn trúng vào vùng mặt, vùng ngực của anh Ng. Nhìn thấy anh Ng bị chém, anh Ph đã chạy đến can ngăn và cùng anh Ng khống chế, quật đê bị cáo ngã, nằm úp mặt xuống đất, đồng thời truy hô và báo Công an.

Căn cứ vào Kết luận giám định số 105/TgT ngày 23/6/2020 Trung tâm Pháp y thuộc Sở y tế thành phố Cần Thơ xác định:

- Vết thương phần mềm vùng gò má phải đã lành, sẹo kích thước (5,5 x 0,5)cm.

- Vết thương phần mềm vùng ngực phải xuống hố chậu trái đã lành, sẹo kích thước (32 x 0,7) cm.

- Vết thương phần mềm trước ngoài 1/3 dưới cánh tay trái đã lành, sẹo kích thước (07 x 0,7) cm.

- Vết thương mặt mu ngón 1 bàn tay phải đã lành, sẹo kích thước (8,5 x 0,3) cm, vận động ngón I bàn tay phải còn hạn chế nhẹ.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 15%. Từ những phân tích nêu trên đủ cơ sở để kết luận: Hành vi của cáo Bùi Tuấn S đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Cố ý gây thương tích*”. Do đó, Viện kiểm nhân dân quận Ninh Kiều truy tố bị cáo về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn chính xác và có căn cứ.

[3] Xét thấy: Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực, nhận thức được hành vi gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bị hại, đồng thời, gây nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự xem thường pháp luật, làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó cần có hình phạt thật nghiêm khắc đối với bị cáo.

[4] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã không thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên không được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuy nhiên, bị cáo đã chủ động tạm nộp số tiền bồi thường 20.000.000 đồng để khắc phục hậu quả, đồng thời bị cáo có thành tích xuất sắc trong quá trình công tác nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Riêng đối với tình tiết giảm

nhẹ gia đình bị cáo có công với cách mạng như luật sư trình bày, Hội đồng xét xử xét thấy qua chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên Tòa bị cáo xác định liệt sĩ Bùi Hữu Trọng là chú ruột của bị cáo, vì vậy không thỏa điều kiện để áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại yêu cầu bồi thường thiệt hại gồm các khoản: Chi phí điều trị thương tích 9.000.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần là 25.000.000 đồng; tiền thay băng vết thương trong 10 ngày là 2.000.000 đồng; tiền mua thuốc bôi sẹo ngón tay, cánh tay và ngực là 960.000 đồng; tiền thu nhập bị mất của bị hại trong 21 ngày là 6.300.000 đồng, tiền mất thu nhập của vợ bị hại chăm sóc bị hại trong 10 ngày là 2.500.000 đồng. Xét thấy yêu cầu bồi thường thiệt hại của bị hại là những chi phí hợp lý được pháp luật quy định tại Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015. Tuy nhiên, đối với khoản chi phí điều trị theo các hóa đơn, chứng từ bị hại cung cấp chỉ có 7.633.654 đồng, vì vậy Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận theo chứng từ thực tế. Do đó, tổng số tiền bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại là 44.439.654 đồng.

Đối với yêu cầu bồi thường chi phí thẩm mỹ vết sẹo trên mặt bị hại. Do bị hại và bị cáo không thỏa thuận được và bị hại có yêu cầu tách phần bồi thường chi phí thẩm mỹ vết thương trên mặt bị hại để giải quyết thành vụ kiện dân sự. Xét thấy, yêu cầu của bị hại phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với vật chứng là công cụ, phương tiện phạm tội nhưng không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy gồm: con dao dài khoảng 40 cm, cán bằng gỗ, có lưỡi bằng kim loại màu đen, mũi nhọn, có một bề lưỡi sắc bén, là hung khí được sử dụng để gây thương tích cho bị hại (do bà Bùi Thị Xuân Đ giao nộp);

- Tịch thu lưu hồ sơ:

+ 08 tấm ảnh chụp vị trí vết thương trên cơ thể của bị hại Nguyễn Trung Ng, ngay sau khi bị chém gây thương tích và quá trình điều trị thương tích (do bị hại giao nộp);

+ 01 đĩa DVD lưu trữ nội dung sự việc Bùi Tuấn S bị khống chế sau khi gây thương tích cho bị hại (do bà Bùi Thị Bích H (vợ bị cáo) ghi lại bằng điện thoại di động).

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; Bị cáo phải chịu án phí dân sự theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; điểm b, v khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015

Căn cứ Mục 1 phần III Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08 tháng 7 năm 2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Căn cứ Nghị quyết 326 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Tuyên bố: Bị cáo **Bùi Tuấn S** phạm tội “**Cố ý gây thương tích**”.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Tuấn S **02 (hai) năm 06 tháng** tù giam. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 09/11/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự.

Bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bị hại tổng số tiền là 44.439.654 đồng. Trong đó chi phí điều trị thương tích là 7.633.654 đồng; tiền tổn thất tinh thần là 25.000.000 đồng; tiền thay băng vết thương trong 10 ngày là 2.000.000 đồng; tiền mua thuốc bôi sẹo ngón tay, cánh tay và ngực là 960.000 đồng; tiền thu nhập bị mất của bị hại trong 21 ngày là 6.300.000 đồng, tiền mất thu nhập của vợ bị hại khi chăm sóc bị hại trong 10 ngày là 2.500.000 đồng. Khấu trừ vào số tiền 20.000.000 đồng bị cáo nộp để khắc phục hậu quả tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ theo biên lai thu tiền số 005933 ngày 05/7/2021, bị cáo phải bồi thường 24.439.654 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Tách yêu cầu bồi thường chi phí thẩm mỹ đối với vết thương trên mặt bị hại thành vụ kiện dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy vật chứng gồm:

+ 01 (một) con dao dài khoảng 40 cm, cán bằng gỗ, có lưỡi bằng kim loại

màu đen, mũi nhọn, có một bề lưỡi sắc bén, là hung khí được sử dụng để gây thương tích cho bị hại (do bà Bùi Thị Xuân Đ giao nộp).

- Tịch thu lưu hồ sơ:

+ 08 tấm ảnh chụp vị trí vết thương trên cơ thể của bị hại Nguyễn Trung Ng, ngay sau khi bị chém gây thương tích và quá trình điều trị thương tích (do bị hại giao nộp);

+ 01 đĩa DVD lưu trữ nội dung sự việc Bùi Tuấn S bị khống chế sau khi gây thương tích cho bị hại (do bà Bùi Thị Bích H (vợ bị cáo) ghi lại bằng điện thoại di động).

4. Về án phí:

- Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo phải chịu 2.219.682 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết), để yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố Cần Thơ giải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tgg;
- Sở Tư pháp Tp. Cần Thơ;
- Tòa án nhân dân Tp. Cần Thơ;
- Chi cục THADS Q. Ninh Kiều;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. Cần Thơ;
- Viện kiểm sát nhân dân Q. Ninh Kiều;
- Cơ quan CSĐT Công an Q. Ninh Kiều;
- Cơ quan THAHS Công an Q. Ninh Kiều;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lai Ngọc Trí